

Phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng nhằm đảm bảo sinh kế cho người dân tộc Chơ Ro huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

PHẠM THỊ TÂN*
TRƯƠNG THỊ KIM PHƯƠNG**

Du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng đang là xu hướng hấp dẫn khách du lịch, đặc biệt là ở huyện Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu. Với lợi thế về cảnh quan tự nhiên và bản sắc văn hóa các tộc người, du lịch sinh thái không chỉ mang lại lợi ích kinh tế cho cư dân bản địa, mà còn góp phần bảo tồn và phát huy những nét văn hóa độc đáo. Bài viết chỉ ra các tiềm năng khai thác du lịch cộng đồng của đồng bào dân tộc Chơ Ro ở huyện Châu Đức nhằm phát triển sinh kế, cũng như việc bảo tồn bản sắc văn hóa tộc người là một hướng đi đang được Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu rất quan tâm.

THỰC TRẠNG VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI CỦA NGƯỜI CHƠ RO TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU ĐỨC

Thực trạng phát triển du lịch sinh thái tại Châu Đức
Hoạt động du lịch sinh thái hiện nay trên địa bàn huyện Châu Đức tập trung vào 4 sản phẩm du lịch tham quan chính của du khách, gồm: ngắm thác suối nước chảy từ trên cao; đi thăm các địa đạo, giếng nước gần với những di tích lịch sử; ngắm thiên nhiên sinh thái nông nghiệp; thăm các bản làng dân tộc và tìm hiểu nét văn hóa của các dân tộc cùng các nghề truyền thống.

Số lượt khách sử dụng các sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa bản địa tăng lên qua các năm trong giai

đoạn 2018-2020. Riêng cuối năm 2020 đến nay, lượng du khách giảm do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Số liệu thống kê của Phòng Văn hóa huyện Châu Đức tại Bảng 1 cho thấy, đối với hoạt động tản bộ ngắm thác, giếng phun Đá Bạc, năm 2018 mới chỉ có 1,23 triệu lượt khách tham gia. Đến năm 2019, số lượt khách tham gia đã lên tới 1,72 triệu lượt, tăng 39,84%, trong toàn giai đoạn 2018-2020, bình quân tăng 2,01%. Hoạt động tham quan ngắm các khu sinh thái miệt vườn, Bàu Sen và thăm các bản làng dân tộc cũng ngày càng thu hút khách du lịch hơn. Điều này được giải thích là do trong các điểm du lịch sinh thái trên địa bàn Huyện, những điểm vui chơi, nhiều phong cảnh chụp ảnh là những điểm có phong cảnh đẹp, thu hút lòng người. Các bản làng dân tộc là nơi thể hiện rõ nhất bản sắc văn hóa của người dân tộc thiểu số, thu hút nhiều du khách đến tham quan, tìm hiểu bản sắc văn hóa vùng miền.

Phát triển du lịch sinh thái đã làm thay đổi sinh kế của các hộ nông dân trên địa bàn huyện Châu Đức. Trước năm 2015, kinh tế truyền thống của người dân huyện Châu Đức hoàn toàn dựa vào nông nghiệp. Hoạt động mưu sinh chủ

BẢNG 1: THỰC TRẠNG SỬ DỤNG CÁC SẢN PHẨM DU LỊCH SINH THÁI CỦA KHÁCH DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU ĐỨC

Đơn vị: Triệu lượt người

Loại sản phẩm	2018	2019	2020	So sánh (%)		Bình quân (%)
				2019/2018	2020/2019	
Tản bộ ngắm thác, giếng phun Đá Bạc	1,23	1,72	1,28	139,84	74,42	102,01
Đi xem các địa đạo lịch sử	1,68	1,81	1,17	107,74	64,64	83,45
Thăm các bản làng dân tộc (nhà văn hóa của các dân tộc)	1,33	1,63	1,82	122,56	111,66	116,98
Ngắm các khu sinh thái miệt vườn, Bàu Sen	1,27	1,89	1,85	148,82	97,88	120,69
Tổng	5,51	7,05	6,12	127,95	86,81	105,39

Nguồn: Phòng Văn hóa huyện Châu Đức (2020)

* TS., Trường Đại học Lâm nghiệp

** TS., UBND huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

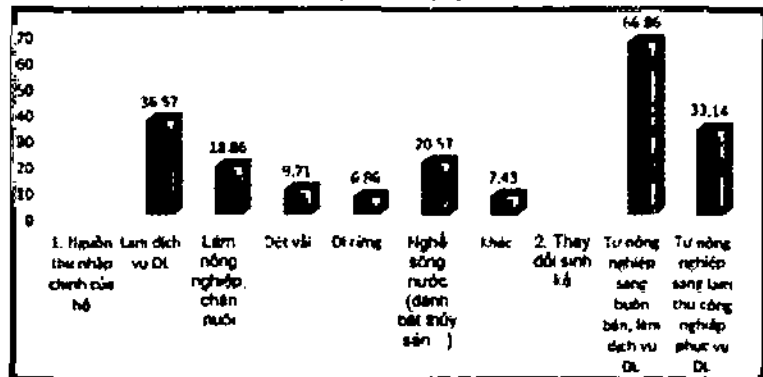
yếu là trồng lúa nước và nuôi thủy sản. Hiện nay, hoạt động du lịch đã mang lại nguồn thu nhập đáng kể cho người dân. Theo kết quả khảo sát 175/620 hộ kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái trên địa bàn huyện Châu Đức do tác giả thực hiện trong năm 2021 tại 3 điểm tài nguyên có phát triển hoạt động du lịch sinh thái cộng đồng, bao gồm: thác Hòa Bình, Khu du lịch Địa đạo Kim Long, Khu du lịch sinh thái Bàu Sen, tổng thu nhập của các hộ gia đình huyện Châu Đức chủ yếu dựa vào hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch. Kinh tế hộ gia đình của người dân ở một số địa bàn không còn đơn thuần là kinh tế nông nghiệp với nghề thủ công phục vụ nhu cầu tự cung, tự cấp, mà đã chuyển sang mô hình sinh kế dựa vào kinh tế thương mại, hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng phát triển du lịch cộng đồng và nông nghiệp (Biểu đồ 1).

Bên cạnh đó, để đảm bảo vệ sinh môi trường cho hoạt động kinh doanh du lịch, các hộ gia đình không chăn nuôi gia súc, gia cầm dưới sàn nhà và xung quanh nhà. Các hộ dân tập trung sản xuất thực phẩm phục vụ khách du lịch và làm thêm các công việc liên quan đến thủ công nghiệp, dịch vụ để tăng thu nhập cho gia đình. Các nghề phụ trước đây, như: nghề mộc, nề cũng chỉ còn lại ở những hộ không kinh doanh du lịch.

Du lịch sinh thái mang lại hiệu quả rõ rệt cho địa phương trong quá trình hiện đại hóa nông thôn thông qua việc tạo thêm nhiều công ăn việc làm, bảo vệ các giá trị cộng đồng, thay đổi mức sống của người dân địa phương thay đổi nhận thức và từng bước thu hẹp sự khác biệt giữa đô thị và nông thôn về chất lượng cuộc sống, giảm bớt sức ép về di dân tự do từ các vùng nông thôn tới đô thị, góp phần làm ổn định trật tự xã hội.

Phát triển du lịch sinh thái mang lại nguồn thu ngân sách cho địa phương, cũng như thu nhập cho tư nhân trên địa bàn huyện Châu Đức, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh cho các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái. Tuy nhiên, kết quả khảo sát hộ kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái trên địa bàn huyện Châu Đức về hiệu quả sản xuất, kinh doanh của tác giả gần đây cho thấy, dù doanh thu toàn giai đoạn tăng 6,99%, song chi phí trong toàn giai đoạn lại tăng cao hơn, với mức tăng là 7,73%. Thực tế này chỉ ra rằng, chi phí để tạo ra một đồng doanh thu và lợi nhuận tăng dần

BIỂU ĐỒ 1: THAY ĐỔI SINH KẾ VÀ NGUỒN THU NHẬP CHÍNH CỦA NGƯỜI DÂN TẠI KHU DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU ĐỨC HIỆN NAY (%)



BẢNG 2: HIỆU QUẢ SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA CÁC HỘ KINH DOANH DỊCH VỤ DU LỊCH SINH THÁI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU ĐỨC

Chỉ tiêu	2018	2019	2020	So sánh (%)		Bình quân (%)
				2019/2018	2020/2019	
1. Doanh thu bình của hộ (triệu đồng)	213,5	235,8	244,4	110,44	103,65	106,99
2. Chi phí (triệu đồng)	161,4	165,1	187,3	102,29	113,45	107,73
3. Lợi nhuận (triệu đồng)	52,1	70,7	57,1	135,70	80,76	104,69
4. Chi phí/Doanh thu (lần)	0,76	0,70	0,77	92,62	109,45	100,69
5. Chi phí/Lợi nhuận (lần)	3,10	2,34	3,28	75,38	140,47	102,90

Nguồn: Tổng hợp kết quả khảo sát của nhóm tác giả năm 2021

qua các năm, thể hiện các hộ sử dụng chi phí ngày càng cao do ảnh hưởng của thời tiết, cũng như ảnh hưởng của dịch Covid-19 vào đầu năm 2020 (Bảng 2).

Tiềm năng phát triển du lịch sinh thái cộng đồng của người Chơ Ro tại địa phương

Tiềm năng tài nguyên du lịch

Vài năm gần đây, khi du lịch sinh thái trở thành xu thế, trên địa bàn huyện Châu Đức đã có một số điểm du lịch, dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao đón khách du lịch đến tham quan, mua sắm sản phẩm, như: Khu du lịch sinh thái Giếng phun Đá Bạc; Thác Xuân Sơn; Nông trại Bàu Sen... mang lại những trải nghiệm thú vị cho du khách.

Bên cạnh đó, tiềm năng du lịch của địa phương còn thể hiện ở các tài nguyên nhân văn, bao gồm: nguồn lực con người với những những giá trị vật chất, văn hóa tinh thần do con người sáng tạo ra trong lịch sử hình thành và phát triển Huyện; các giá trị văn hóa vật thể, gồm: những công trình di tích lịch sử, đền, miếu, những địa điểm có ý nghĩa văn hóa trên địa bàn Huyện. Ngoài ra, còn có các giá trị văn hóa phi vật thể gồm những tập quán, phong tục, tín ngưỡng, như: văn hóa, các lễ hội của dân tộc Chơ Ro, người Hoa..., các ngày giỗ tổ nghề, ngày Nhà giáo, ngày Báo hiếu..., các chương trình xóa đói giảm nghèo, cứu trợ xã hội, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương... truyền thống tương thân tương ái bảo trợ bệnh nhân nghèo, phụng dưỡng Bà mẹ

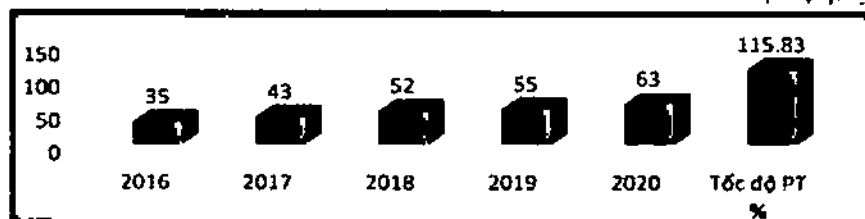
BẢNG 3: SỐ HỘ THAM GIA CUNG CẤP SẢN PHẨM DU LỊCH SINH THÁI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU ĐỨC

Đơn vị: Hộ

Chỉ tiêu	2018 (hộ)	2019 (hộ)	2020 (hộ)	So sánh (%)		Bình quần (%)
				2019/2018	2020/2019	
Hộ cung cấp món ăn truyền thống của đồng bào Chơ Ro	21	27	38	128,57	140,74	134,52
Hộ cung cấp sản phẩm từ rau, quả đặc sản của vùng	12	17	25	141,67	147,06	144,34
Hộ cung cấp đặc sản rừng (mật ong...)	7	11	17	157,14	154,55	155,84
Hộ cung cấp đặc sản sông nước	25	29	33	116,00	113,79	114,89
Tổng	65	84	113	129,23	134,52	131,85

BIỂU ĐỒ 2: SỐ LƯỢNG QUẦY/CỬA HÀNG BÁN HÀNG LƯU NIỆM ĐẶC SẢN ĐỊA PHƯƠNG PHỤC VỤ DU KHÁCH CỦA NGƯỜI CHƠ RO HUYỆN CHÂU ĐỨC (2016-2020)

Đơn vị: Hộ/quẦy



Nguồn: Phòng Văn hóa huyện Châu Đức (2020)

BẢNG 4: MÔ HÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP CỦA NGƯỜI CHƠ RO PHỤC VỤ DU LỊCH SINH THÁI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU ĐỨC (2018-2020)

Đơn vị: Mô hình

Mô hình	2018	2019	2020	So sánh (%)		Bình quần (%)
				2019/2018	2020/2019	
Trang trại thủy sản kết hợp sản xuất nông nghiệp (lúa, màu)	5	8	11	160,00	137,50	148,32
Trang trại vườn cây ăn quả (bưởi, chôm chôm, xoài...)	13	16	22	123,08	137,50	130,09
Trang trại trồng hoa xen điểm vui chơi chụp ảnh (các trò chơi đu quay, cầu bập bênh...)	4	7	8	175,00	114,29	141,42
Trang trại tổng hợp vườn - ao - chuồng (VAC)	6	8	12	133,33	150,00	141,42
Tổng	28	39	53	139,29	135,90	137,58

Nguồn: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Châu Đức (2020)

Việt Nam anh hùng đã và đang được người dân Châu Đức bảo tồn và phát huy.

Tiềm năng giá trị văn hóa bản địa

Châu Đức có tỷ lệ đồng bào dân tộc Chơ Ro tập trung khá đông, vẫn còn lưu giữ được những giá trị văn hóa của dân tộc Chơ Ro. Để phát triển loại hình du lịch này, cần khai thác bản sắc văn hóa của dân tộc Chơ Ro để tạo thành một sản phẩm du lịch đặc trưng, độc đáo, có những biện pháp lưu giữ và tái hiện những phong tục tập quán, lễ hội, món ăn truyền thống của đồng bào dân tộc Chơ Ro, để du khách có thể tìm hiểu, trải nghiệm và trực tiếp tham gia vào các hoạt động đó.

Cùng với sự phát triển của hoạt động du lịch tại địa phương, người Chơ Ro, người Dao có sự giao lưu,

tiếp xúc với khách du lịch đến từ nhiều nơi khác, vì vậy, trang phục của họ đã ít nhiều có sự biến đổi, thể hiện sự dung nạp thêm nhiều kiểu cách mới, màu sắc đa dạng, ảnh hưởng mạnh mẽ của quá trình “Kinh hóa” và “Âu hóa”, làm giàu thêm tiềm năng giá trị văn hóa đa dạng tại địa phương.

Tiềm năng kinh tế và du lịch từ sản vật địa phương

Giai đoạn 2018-2020, số lượng sản phẩm du lịch tăng lên, kèm theo đó là số cơ sở sản xuất, chế biến các sản phẩm địa phương cũng tăng lên. Nhiều hộ tham gia cung cấp sản phẩm du lịch sinh thái, sản phẩm địa phương khá đa dạng về chủng loại (Bảng 3).

Số hộ tham gia cung cấp các sản phẩm du lịch sinh thái và sản phẩm địa phương gắn với du lịch sinh thái có chiều hướng tăng qua các năm, đặc biệt là các hộ cung cấp đặc sản sông nước, như: ốc, cá, cua và các hộ cung cấp đặc sản rừng, như: măng, mật ong, thịt thú... (Biểu đồ 2).

Cùng với đó, các loại nông sản bản địa phong phú, đa dạng, bao gồm nhiều loại sản phẩm từ cây công nghiệp được coi là đặc sản của Huyện, như: bưởi, chôm chôm, thanh long... được chế biến thành các sản phẩm hàng hóa mang thương hiệu xuất khẩu của địa phương rất hấp dẫn du khách. Các loại rau, hoa chất lượng cao ở Châu Đức cũng đang phát triển và bắt đầu có thương hiệu trên thị trường, đang trở thành một sản phẩm thu hút sự quan tâm của khách du lịch và các nhà đầu tư. Từ việc tập trung vào nuôi trồng các sản vật địa phương, đã giúp hình thành và gia tăng các mô hình sản xuất nông nghiệp của người Chơ Ro phục vụ du lịch sinh thái trên địa bàn Huyện, góp phần mang lại các sản phẩm hàng hóa đem lại giá trị kinh tế cao cho nhân dân, nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo (Bảng 4).

Ngoài ra, các sản phẩm nông nghiệp và nuôi trồng khác, như: gạo, vật nuôi (gà, cá...) là những sản phẩm phục vụ trực tiếp nhu cầu ẩm thực, lưu niệm của khách du lịch. Đồng thời, những cơ sở trồng hoa, trồng cây ăn quả, trang trại nuôi cá... trở thành những điểm tham quan du lịch hấp dẫn du khách. Hiện tại, trên địa bàn Huyện bước đầu đã hình thành một số mô hình và sản phẩm du lịch thu hút du khách, như: Cánh đồng nuôi cừu, ngựa tại Suối Nghệ; trang trại trồng và chế biến Cacao tại Láng Lớn...

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG KHAI THÁC DU LỊCH SINH THÁI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG HUYỆN CHÂU ĐỨC

Việc khai thác du lịch mang lại lợi ích cho người dân địa phương, tăng thu nhập từ việc tham gia các hoạt động du lịch, như: phục vụ nhu cầu lưu trú, thưởng thức các món ẩm thực độc đáo, bày bán các đồ thủ công, biểu diễn dân ca dân vũ, trải nghiệm sinh hoạt văn hóa gia đình, cộng đồng... Du lịch cộng đồng không chỉ thúc đẩy sự công bằng trong phát triển du lịch, mang lại cho cộng đồng những lợi ích từ việc cung cấp các dịch vụ du lịch và cơ sở hạ tầng, như: giao thông, điện, nước, viễn thông, vệ sinh môi trường, cảnh quan thiên nhiên, góp phần phục hồi và phát triển các giá trị văn hóa và nghề truyền thống, mà còn đem lại nhiều tác động tích cực về kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường. Tuy nhiên, nếu không có các biện pháp quản lý tốt, thì nó cũng gây ra nhiều tác động tiêu cực, như: tăng chi phí sinh hoạt và giá đất, phá vỡ môi trường, cảnh quan tự nhiên, ô nhiễm và rác thải, gia tăng tiếng ồn, sự bất ổn về xã hội... Vì vậy, để hạn chế các biểu hiện tiêu cực, chính quyền và người dân địa phương cần làm tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, tại mỗi khu du lịch, công tác quản lý đóng vai trò vô cùng quan trọng trong vấn đề phát triển khu du lịch, điểm du lịch. Nếu có những chính sách hợp lý, đồng bộ trong việc đưa ra những quy định chung cho khách du lịch, cho các cơ quan quản lý từng bộ phận và giới hạn phát triển khu du lịch, thì sẽ tạo điều

kiện tốt cho khu du lịch phát triển, tạo ấn tượng tốt đối với du khách, góp phần bảo vệ, tôn tạo khu du lịch, thu hút du khách, phát triển kinh tế, đem lại lợi ích cho cộng đồng địa phương.

Thứ hai, cần tuyên truyền, hỗ trợ đồng bào Chơ Ro các kiến thức khác về du lịch cộng đồng, nâng cao nhận thức để họ tham gia du lịch cộng đồng tự nguyện, tự giác, tạo nên sự kết nối giữa các doanh nghiệp và chủ thể văn hóa để hỗ trợ đồng bào Chơ Ro trong việc xây dựng mô hình và cách thức đưa nguồn tài nguyên văn hóa, phục vụ du lịch cộng đồng hiệu quả.

Thứ ba, hình thành các loại hình sản phẩm du lịch dựa trên cơ sở khai thác các chất liệu, các giá trị văn hóa của địa phương vừa khai thác các nguồn lực tài nguyên rừng, tài nguyên nhân văn, vừa tạo ra nhiều sản phẩm du lịch có hàm lượng văn hóa cao phục vụ du khách. Đây là một trong những giải pháp hữu hiệu góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị tài nguyên du lịch sinh thái của địa phương.

Thứ tư, xác lập và bảo tồn loại hình di sản văn hóa khác nhau trong chính không gian văn hóa nguyên thủy của chúng nhằm đảm bảo lưu giữ được những nét giá trị quý báu của các loại hình di sản này; đồng thời, chú trọng bảo tồn các yếu tố văn hóa đặc sắc của từng loại hình di sản văn hóa và phát huy giá trị của các loại hình di sản này để phát triển du lịch; trong đó, tập trung vào các giá trị đặc sắc của không gian văn hóa người Chơ Ro.

Thứ năm, ngoài thế mạnh về tài nguyên văn hóa, sự thành công của du lịch cộng đồng chính là vai trò của chủ thể văn hóa, những người trực tiếp làm du lịch. Sự mến khách, thân tình, cởi mở, chu đáo là lý do để níu chân du khách. Vì vậy, cần tự nhận thức được vai trò của chính cộng đồng đối với loại hình du lịch này. Người dân địa phương cần phải trau dồi các kỹ năng ứng xử, giao tiếp, trình độ, năng lực để có thể tham gia du lịch cộng đồng hiệu quả, bền vững. Sự độc đáo trong bản sắc văn hóa tộc người là thế mạnh trong khai thác du lịch cộng đồng, nhằm phát triển sinh kế cho tộc người Chơ Ro. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phòng Văn Hóa huyện Châu Đức (2020). *Báo cáo tổng kết hoạt động du lịch năm 2020 trên địa bàn huyện*
2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Châu Đức (2020). *Báo cáo tổng kết mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp của huyện giai đoạn 2016-2020*
3. Nguyễn Đình Hòe, Vũ Văn Hiếu (2001). *Du lịch bền vững*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
4. Phạm Trung Lương (2001). *Tài nguyên và môi trường du lịch Việt Nam*, Nxb Giáo dục
5. Võ Trí Chung (2008). *Sinh thái nhân văn trong du lịch sinh thái Việt Nam*, Kỷ yếu hội thảo Du lịch sinh thái với phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam, Hà Nội
6. Nguyễn Đình Hòa (2004). *Du lịch sinh thái - thực trạng và giải pháp để phát triển ở Việt Nam*, *Tạp chí Kinh tế và Phát triển*, số 4, 21-29
7. Lê Văn Minh (2005). *Đa dạng sinh học với phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam*, *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, số 4(11)
8. Hoàng Thị Thu Trang (2012). *Du lịch sinh thái ở Việt Nam, những vấn đề cần bàn*, *Tạp chí Con số và sự kiện*, số 5, 26-30